|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐẮK LẮK  **HỘI KHUYẾN HỌC TỈNH**  Số: 49 /BC- HKH | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Đắk Lắk, ngày 07 tháng 6 năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**SƠ KẾT CÔNG TÁC KHUYẾN HỌC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024,**

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM**

Thực hiện công văn số 123/CV-KHVN, ngày 15/5/2023 của Hội Khuyến học Việt Nam; Chương trình, kế hoạch công tác Khuyến học tỉnh Đắk Lắk năm 2024, Thường trực Hội Khuyến học tỉnh Đắk Lắk báo cáo Sơ kết công tác Khuyến học 6 tháng đầu năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm như sau:

*Phần thứ nhất*

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC**

**KHUYẾN HỌC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

1. **ĐẶC ĐIỂM,TÌNH HÌNH**

Năm 2024, tiếp tục hưởng ứng Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 – 2030” do Thủ tướng Chính phủ phát động; thực hiện Kế hoạch số 44 /KH-UBND ngày 13/3/2024 của UBND tỉnh triển khai Phong trào “ Đắk Lắk thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời” giai đoạn 2023 – 2030, ngành giáo dục đã bám sát sự chỉ đạo của Chính quyền, của Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện lộ trình đổi mới Chương trình Giáo dục Phổ thông phù hợp tình hình thực tế của địa phương, nỗ lực hoàn thành chương trình, kế hoạch năm học 2023 – 2024. Hội Khuyến học các cấp đã chủ động triển khai các nhiệm vụ công tác khuyến học, đẩy mạnh phong trào thi đua khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời gắn kết với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác ở địa phương.

Tuy nhiên, do chịu ảnh hưởng của khí hậu thời tiết khắc nghiệt, nắng hạn kéo dài, giá cả nông sản bấp bênh, …đã tác động rất lớn đến đời sống của nhân dân và điều kiện học tập của một bộ phận học sinh,... , dẫn đến tình trạng học sinh bỏ học vẫn tiếp tục xẩy ra.

**II.KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MẶT CÔNG TÁC**

1. **Công tác tham mưu cho cấp ủy và chính quyền chỉ đạo công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập ở địa phương**

Trong 6 tháng đầu năm, Hội Khuyến học các cấp tiếp tục triển khai thực hiện 11 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập ( KH,KT,XDXHHT) ở địa phương. Cụ thể, 02 văn bản lãnh đạo của Tỉnh ủy: Kế hoạch số 122 –KH/TU ngày 09/7/2019, Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 11-CT/TW của Bộ Chính trì (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác KH,KT,XDXHHT; Công văn số 2539 –CV/TU ngày 23/3/2023,về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 49. 09 văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh: Kế hoạch số 8097/KH- UBND ngày 03/10/2019, Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 122-KH/TU, ngày 09/7/2019 của Tỉnh ủy về thực hiện Kế luận số 49-KL/TW; Kế hoạch số 5138/KH-UBND ngày 15/6/2020, kế hoạch thực hiện Kết luận số 49-KL/TW của Ban Bí thư tiếp tục thực hiện Chỉ thị 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X; Kế hoạch số 13078/KH-UBND ngày 31/12/2021 về Kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 – 2030 trên đia bàn tỉnh Đắk Lắk; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 09/5/2022 về Kế hoạch thực hiện Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 – 2030”; Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 17/8/2022 về Kế hoạch thực hiện Chương trình “Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021 – 2030” trên đia bàn tỉnh Đắk Lắk*;* Công văn số 2769/UBND - KGVX ngày 06/4/2023 về việc triển khai Công văn số 2539 – CV/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

1. Công tác tham mưu và hướng dẫn triển khai của **Thường trực Tỉnh hội**

Thường trực Tỉnh hội đã phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ tham UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 13/3/2024 về việc triển khai Phong trào “ Đắk Lắk thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời” giai đoạn 2023 – 2030. Sau đó đã kịp thời hướng dẫn triển khai đến các cấp hội.

Hội Khuyến học tỉnh đã xây dựng báo cáo Sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư khóa XII, phối hợp Ban Tuyên giáo, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh tổ chức hội nghị sơ kết.

b) **Đối với các địa phương**

Hội Khuyến học cấp huyện đã bám sát hướng dẫn của Tỉnh hội,tích cực tham mưu Đảng ủy và Chính quyền triển khai thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác KH,KT,XDXHHT ở địa phương*.*Cụ thể: 14 /15 Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy đã ban hành đầy đủ các văn bản triển khai thực hiện sự lãnh đạo của Tỉnh ủy ở địa phương[[1]](#footnote-1);12/15 UBND huyện, thị xã, thành phố ban hành đầy đủ các văn bản triển khai thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh[[2]](#footnote-2)

1. **Công tác phối hợp với các tổ chức, cơ quan, đơn vị đẩy mạnh hoạt động**  **KH,KT,XDXHHT**

Trong 6 tháng đầu năm, Thường trực Tỉnh hội đã chủ động phối hợp với các cơ quan: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công An tỉnh ký kết 03 Chương trình phối hợp đẩy mạnh phong trào KH,KT,XDXHHT trong các lực lượng vũ trang của tỉnh giai đoạn 2024 – 2026, định hướng đến năm 2030[[3]](#footnote-3).

Thường trực Tỉnh hội phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo từng bước triển khai thực hiện 02 thông tư của Bộ GD&ĐT:Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 quy định về đánh giá, xếp loại “Đơn vị học tập” cấp huyện,tỉnh và Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27/12/2023 Quy định về đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã, huyện, tỉnh.

Ngoài ra, Thường trực Tỉnh hội tham gia góp ý kiến xây dựng 08 văn bản tham mưu UBND tỉnh của Văn phòng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (01), Sở Giáo dục và Đào tạo (02), Sở Nội vụ (03), Sở Văn hóa, Thông tin và Du lịch (02) có liên quan đến Hội.

1. **Các hoạt động tuyên truyền về công tác KH,KT,XDXHHT**

Hội Khuyến học tỉnh đã khởi động trang thông tin điện tử Khuyến học tỉnh Đăk Lắk (Website): khuyenhoc.daklak.gov.vn Hội Khuyến học tỉnh Đắk Lắk. Phát hành 250 bản Thông tin Khuyến học tỉnh Đắk Lắk đến Hội Khuyến học xã/phường/thị trấn.

Tổ chức 01 hội nghị tập huấn cho 43 cán bộ chủ chốt Hội về nghiệp vụ tham mưu UBND cấp huyện thành lập Quỹ Khuyến học xã, huyện.

Văn phòng Tỉnh hội đã cung cấp 14 bài thông tin đăng tải trên Tạp chí Công dân &Khuyến học, Văn học – Nghệ thuật Đắk Lắk, Báo Đắk Lắk, Báo Giáo dục & Thời đại,Đài phát thành truyền hình tỉnh,…

1. **Công tác củng cố, kiện toàn và phát triển tổ chức hội và hội viên**

**4.1 Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức Hội**

1. **Đối với cấp tỉnh**

Ban Thường vụ Hội Khuyến học tỉnh đã ban hành 02 quyết định bổ sung, thay thế nhân sự Ban Chấp hành Hội Khuyến học huyện Ea Kar, Buôn Đôn.

Thường trực Tỉnh hội đã ban hành 05 văn bản hướng dẫn tổ chức Đại hội cuối nhiệm kỳ các địa phương: Ea H’Leo, Ea Súp, Cư M’gar, Cư Kuin, Krông Búk.

Trong 6 tháng, Ban Chấp hành (BCH) khóa IV tổ chức hội nghị mở rộng tổng kết công tác khuyến học năm 2023. Ban Thường vụ (BTV) tổ chức 02 kỳ hội nghị: 01 kỳ họp chuẩn bị hội nghị BCH.

Văn phòng Tỉnh hội đã kiên trì kết nối Email, Zalo với Hội Khuyến học các địa phương để truyền tải thông tin, thu thập và xử lý báo cáo,…đảm bảo tương đối nhanh, gọn và tiết kiệm.

b ) **Đối với các địa phương**

Trong 6 tháng, toàn tỉnh có 34/184 Hội Khuyến học cấp xã tổ chức đại hội cuối nhiệm kỳ[[4]](#footnote-4). Hội Khuyến học các huyện Krông Búk, Cư M’gar, Cư Kuin, Ea H’Leo, Lắk, Krông Bông, Ea Súp đang tiến hành các khâu chuẩn bị Đại hội cuối nhiệm kỳ.

Hầu hết các địa phương đã chấp hành nghiêm túc hướng dẫn của Tỉnh hội, tích cực cải tiến hình thức hoạt động theo hướng nâng cao hiệu quả công tác của tổ chức, cá nhân. Tuy nhiên, còn một số địa phương, việc triển khai các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh hội đến cơ sở còn chậm trễ, không đầy đủ; hoặc có phổ biến nhưng không kiểm tra, đôn đốc thực hiện[[5]](#footnote-5).

**4.2** **Công tác phát triển tổ chức hội và hội viên** (*xem Phụ lục 1 kèm theo)*

**a ) Phát triển tổ chức hội**

* Tổng số Hội Khuyến học huyện, thị xã, thành phố: 15/15 đơn vị.
* Tổng số Hội Khuyến học cơ sở: 185 hội. Trong đó: 184/184 Hội khuyến học xã, phường, thị trấn; 01 Hội Khuyến học trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk.
* Tổng số Chi hội khuyến học: 3313 chi; tăng 188 chi hội so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, 2203 chi hội khuyến học thôn/buôn/tổ dân phố; 947 chi hội khuyến học trường mầm non, phổ thông; 163 chi hội cơ qua, đơn vị.Tổng số Ban hội khuyến học: 712 ban; tăng 57 chi, ban so với cùng kỳ năm 2023 ( trong đó, thành lập mới 32 chi, ban; 25 chi, ban tăng do sắp xếp lại tổ chức).

**b ) Phát triển hội viên**

* Tổng số hội viên: 533.903 người; tăng 24.239 hội viên so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, hội viên trong trường học: 81739 người; hội viên kết nạp mới: 13.300 người. Tiểu biểu các địa phương: Buôn Ma Thuột, Krông Ana, Buôn Đôn, Krông Năng, Krông Pắc, Cư M’gar, Ea H’leo[[6]](#footnote-6).
* Tỷ lệ hội viên/số dân của tỉnh:26,35%; tăng hơn so với cùng kỳ năm 2023: 0,91%. Vượt chỉ tiêu Đại hội lần thứ V ( nhiệm kỳ 2021 – 2026) 1,35%, tiêu biểu như các địa phương: Buôn Hồ, Krông Ana, Krông Bông, Ea Kar, Krông Năng, Ea Súp, Cư M’gar, Cư Kuin[[7]](#footnote-7).

1. **Kết quả thực hiện 2 Kế hoạch 162, 102 của UBND tỉnh** ( theo Quyết định 387 và 677 của Thủ tướng Chính phủ) *xem phụ lục 2,3 kèm theo*

**5.1 Kết quả thực hiện Kế hoạch 162, xây dựng mô hình Công dân học tập** ( theo Quyết định 677 của Thủ tướng Chính phủ).

Tổng số toàn tỉnh có: 1.286.164 công dân; trong đó có: 506.185 công dân đăng ký xây dựng Công dân học tập ( đạt 39,36% so với tổng số công dân toàn tỉnh), ước đạt danh hiệu Công dân học tập: 341.291 người (ước đạt 26,54% so với tổng số công dân toàn tỉnh).

Phân tích theo 04 nhóm:

a) Công dân là cán bộ công nhân viên, doanh nhân: 85.440 công dân;

b) Công dân là người học: 100.322 công dân;

c) Công dân là người lao động: 268.604 công dân;

d) Công dân là người dân trong xã: 831.765 công dân.

**5.2** **Kết quả thực hiện Kế hoạch 102, xây dựng các mô hình học tập** ( theo Quyết định 387 của Thủ tướng Chính phủ)

a) Xây dựng mô hình Gia đình học tập”: Toàn tỉnh có 503.447 hộ; trong đó có: 371.969 hộ đăng ký xây dựng Gia đình học tập (đạt 73,88%), ước đạt danh hiệu Gia đình học tập: 295.277 hộ (ước đạt 58,65%).

b) Xây dựng mô hình Dòng họ học tập: Toàn tỉnh có 816 dòng họ/hội đồng hương có tổ chức Ban khuyến học; trong đó có: 448 dòng họ/hội đồng hương đăng ký xây dựng Dòng họ học tập ( đạt 54,9%), ước đạt danh hiệu Dòng họ học tập: 357 dòng họ/hội đồng hương (ước đạt 43,75%).

c) Xây dựng mô hình Cộng đồng Tôn giáo học tập: Toàn tỉnh có 257 cơ sở tôn giáo có tổ chức Ban khuyến học ( 30,41% so với tổng số cơ sở tôn giáo); trong đó có 184 cơ sở tôn giáo đăng ký xây dựng Cộng đồng Tôn giáo học tập ( đạt 70,43% so với tổng số cơ sở), ước đạt danh hiệu Cộng đồng Tôn giáo học tập: 128 cơ sở tôn giáo (ước đạt 44,82% so với tổng số cơ sở).

d) Xây dựng mô hình Đơn vị học tập: Toàn tỉnh có 1387 cơ quan/ trường học/đơn vị; trong đó có 1267 cơ quan/ trường học/đơn vị đăng ký xây dựng Đơn vị học tập ( đạt 91,35% so với tổng số cơ quan/ trường học/đơn vị), ước đạt danh hiệu Đơn vị học tập: 1121 cơ quan/ trường học/đơn vị (ước đạt 80,82% so với tổng số cơ quan/ trường học/đơn vị).

e) Cộng đồng học tập cấp thôn/ buôn/ tổ dân phố: Toàn tỉnh có 2197 thôn/ buôn/ tổ dân phố; trong đó có: 1904 thôn/ buôn/ tổ dân phố đăng ký xây dựng Cộng đồng học tập ( đạt 86,66% so với tổng số thôn/ buôn/ tổ dân phố), ước đạt danh hiệu Cộng đồng học tập: 1612 thôn/ buôn/ tổ dân phố (ước đạt 73,37% so với tổng số thôn/ buôn/ tổ dân phố).

1. **Việc đẩy mạnh hoạt động KH,KT,XDXHHT**

Sau Tết Nguyên Đán, Thường trực Tỉnh hội đã phát động Hội Khuyến học các cấp phối hợp các tổ chức đoàn thể, các cơ quan, trường học tổ chức vận động học sinh bỏ học trở lại trường, vận động các nguồn lực xã hội hỗ trợ học sinh gặp hoàn cảnh khó khăn, có nguy cơ bỏ học, khen thưởng học sinh đạt thành tích cao trong học tập, thi đấu thể thao, khởi nghiệp và sáng tạo khoa học kỹ thuật.

Kết quả trong 6 tháng:

+ Tổng số học sinh bỏ học được vận động trở lại trường học: 186học sinh[[8]](#footnote-8); và vận động học 110 học viên các lớp XMC, Phổ cập GD THCS[[9]](#footnote-9);

+ Tổng kinh phí vận động xã hội cho công tác khuyến học được: 18.556, 91 triệu đồng; tăng hơn 4.651, 99 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2023. Hỗ trợ học sinh khó khăn: 4.949,88 triệu đồng; trao học bổng học sinh nghèo hiếu học: 2.408,6 triệu đồng. Khen thưởng học sinh các cấp: 9.813,59 triệu đồng.

**7**. **Công tác quản lý tài chính, vận động nguồn lực xã hội và phát triển Quỹ Khuyến học** (*xem phụ lục 4 kèm theo)*

a) **Công tác quản lý tài chính**

Năm 2024, Ngân sách cấp chi thường xuyên cho hệ thống tổ chức Khuyến học toàn tỉnh: 3.236,93 triệu đồng ; ước chi trong 6 tháng đầu năm là 1.471,23 triệu đồng. Riêng Thường trực Hội Khuyến học tỉnh, được ngân sách cấp 511,59 triệu đồng, ước chi 131,15 triệu đồng. Theo báo cáo của các địa phương, việc quản lý và sử dụng ngân sách đảm bảo tốt.

1. **Việc vận động nguồn lực trong xã hội và chi hỗ trợ học sinh khó khăn, khen thưởng học sinh có thành tích cao**

Trong 6 tháng, Quỹ Khuyến học và nguồn kinh phí vận động toàn tỉnh là 33937,965 triệu đồng, cao hơn so với cùng kỳ năm 2023 là 4.277,635 triệu đồng (khoảng 14,42%); trong đó: vận động xã hội hỗ trợ 18.556,33 triệu đồng; nguồn tài trợ theo địa chỉ của nhà tài trợ là 8.886.91 triệu đồng. Bình quân đạt 16.750 đồng / người dân, tăng hơn 1.944 đồng/ người dân so với cùng kỳ năm 2023.

1. **Phát triển Quỹ Khuyến học**

Thực hiện Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện, ngày 15/3/2024, Hội Khuyến học tỉnh đã triển khai Kế hoạch số 20/KH-HKH, về việc phát triển hệ thống quỹ khuyến học cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2024 – 2026. Theo kế hoạch này, đến cuối năm 2026, tỉnh Đắk Lắk sẽ có 05 Quỹ Khuyến học cấp huyện: Quỹ Khuyến học thành phố Buôn Ma Thuột, các huyện Ea Kar, Krông Bông, Krông Ana, M’Drắk; 66 Quỹ Khuyến học cấp xã.

Quỹ Khuyến học tỉnh Đắk Lắk hiện nay có tổng nguồn gửi tại Ngân hàng Viettinbank: 2.833,587 triệu đồng; tổng thu lãi suất 6 tháng đầu năm 69,762 triệu đồng. Tổng chi khen thưởng học sinh, giáo viên có thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi Quốc gia là 69,9 triệu đồng; cấp học bổng cho học sinh nghèo hiếu học 150 triệu đồng.

Nhìn chung, các tổ chức Hội cơ sở đã tích cực vận động quỹ và chú ý hỗ trợ trực tiếp cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương. Việc vận động, quản lý Quỹ Khuyến học chặt chẽ, đúng quy định nhà nước.

1. **Công tác kiểm tra, giám sát**

Toàn tỉnh, các Hội Khuyến học thành phố Buôn Ma Thuột, Cư Kuin, M’Drắk tổ chức 11 cuốc kiểm tra; 15/15 Hội Khuyến học huyện, thị xã, thành phố tổ chức kiểm tra khảo sát tình hình triển khai thực hiện Quyết định 387, 677 của Thủ tướng Chính phủ.

**9**.**Công tác Thi đua – Khen thưởng và đánh giá tổ chức hội**

Thường trực Tỉnh hội chủ trì 03 hội nghị giao ban thi đua 03 cụm tại huyện Ea Súp, M’Drắk, Cư M’gar.

Trong 6 tháng, đã xét đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc: 71 kỷ niệm chương, 25 bằng khen Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam. Tỉnh hội tặng 329 giấy khen cho tập thể, cá nhân.

1. **Kết quả hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng** (*xem biểu số 4 kèm theo)*

Toàn tỉnh có 184 trung tâm học tập cộng đồng. Tổng số cán bộ hội tham gia quản lý trung tâm học tập công đồng là 814 cán bộ. Toàn tỉnh có 68.052 hội viên tham gia các hoạt động trung tâm: vận động 116.530 lượt học viên tham gia học tập 912 chuyên đề ( kỹ thuật trồng dâu, macca, phổ biến Luật an toàn giao thông,..); tiêu biểu như: Buôn Ma Thuột, huyện Ea Kar, Cư M’gar, ...

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Công tác Hội Khuyến học 6 tháng đầu năm 2024 có những ưu điểm, khuyết điểm chủ yếu sau:

1. **Ưu điểm**

Phần lớn Hội Khuyến học các cấp đã hưởng ứng Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 – 2030” do Thủ tướng Chính phủ phát động; thực hiện nghiêm túc hướng dẫn của Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam, chủ động tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư khóa XII. Tiếp tục đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời phù hợp với điều kiện của địa phương; đồng hành cùng ngành Giáo dục triển khai thực hiện các kế hoạch xây dựng các mô hình học tập.

Công tác xây dựng tổ chức và nhân sự của Hội Khuyến học các cấp luôn luôn được quan tâm; bộ máy và nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ được củng cố, bổ sung kịp thời; tiếp tục phát triển tổ chức và hội viên (tăng hơn so với cùng kỳ năm 2023: 0,91%. Vượt chỉ tiêu Đại hội lần thứ V ( nhiệm kỳ 2021 – 2026) 1,35%).

Hoạt động khuyến học, khuyến tài được duy trì thường xuyên, có sự phối hợp chặt chẽ với ngành Giáo dục và Đào tạo trong việc vận động học sinh bỏ học trở lại trường, hỗ trợ học sinh gặp hoàn cảnh khó khăn, vận động học viên tham gia học tập tại các trung tâm học tập cộng đồng.

Thường trực Tỉnh hội có nhiều nội dung hoạt động mới: Triển khai kế hoạch phát triển hệ thống quỹ khuyến học cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2024 – 2026; Xây dựng và tổ chức hoạt động trang Website: khuyenhoc.daklak.gov.vn; Chủ động phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công An tỉnh ký kết 03 Chương trình phối hợp đẩy mạnh phong trào KH,KT,XDXHHT trong các lực lượng vũ trang; Chuẩn bị các khâu cần thiết cho tổ chức Hội nghị các tổ chức Tôn giáo chung tay xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

1. **Khuyết điểm, khó khăn**

Một số địa phương triển khai thực hiện Quyết định số 324/QĐ-KHVN ngày 25/10/2023 của Hội KHVN còn hạn chế: các huyện Buôn Đôn, Cư Kuin, Ea Súp, Krông Ana chưa triển khai nhóm Người học; các huyện Ea Súp, Lắk phân tích chưa rõ nhóm Người lao động trong xã. Kết quả thực hiện Quyết định 677 của các huyện Ea H’Leo, Ea Súp, Ea Kar, M’Drắk, Lắk, đạt rất thấp so với kết quả chung toàn tỉnh.

Công tác tham mưu, tư vấn của Thường trực Hội Khuyến học huyện Buôn Đôn, Ea Súp, Krông Năng còn khó khăn (Huyện ủy Buôn Đôn chưa có kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch 122 của Tỉnh ủy; UBND các huyện Buôn Đôn, Ea Súp, Krông Năng chưa có kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch 8097 của UBND tỉnh).

Các huyện như Buôn Đôn, Krông Ana trung tâm học tập cộng đồng hoạt động chưa hiệu quả; Hội Khuyến học huyện Ea H’leo không chỉ đạo, theo dõi hoạt động của trung tâm.

1. **Nguyên nhân các khuyết điểm trên**

Trước hết, nguyên nhân khách quan, một số địa phương Chính quyền chưa thực sự quan tâm công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Nguyên nhân chủ quan là do đội ngũ cán bộ chuyên trách thay đổi; không được củng cố kịp thời.

*Phần thứ hai*

**TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ**

**CÔNG TÁC KHUYẾN HỌC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024**

1. **PHƯƠNG HƯỚNG**

Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 13/3/2024 về việc triển khai Phong trào “ Đắk Lắk thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời” giai đoạn 2023 – 2030. Khắc phục những hạn chế, phát huy ưu điểm, bài học kinh nghiệm sau 5 năm thực hiện Kết luận 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư khóa XII; duy trì phong trào KH,KT,XDXHHT, đồng hành cùng ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện đúng lộ trình đổi mới chương trình và sách giáo khoa phổ thông; phấn đấu hoàn thành chương trình, kế hoạch công tác khuyến học năm 2024.

**II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

1. Đẩy mạnh tuyên truyền kết quả 5 năm thực hiện Kết luận 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư khóa XII; vận động, cán bộ, hội viên hưởng ứng tích cực Phong trào “ Đắk Lắk thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời” giai đoạn 2023 – 2030.

2. Tổ chức thành công Hội nghị các tổ chức Tôn giáo chung tay xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; mở rộng tổ chức Ban Khuyến học và hội viên khuyến học trong các cơ sở tôn giáo; phát huy sự đóng góp tích cực của các vị chức sắc, chức việc, nhà tu hành, các tín đồ, tín hữu tôn giáo đối với phong trào KH,KT,XDXHHT ở địa phương.

3. Thường trực Hội Khuyến học các cấp rà soát lại các kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch 102, Kế hoạch 162 ở địa phương, bổ sung, điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp cần thiết. Trên cơ sở đó, tăng cường công tác tham mưu, kiên trì tư vấn Chính quyền địa phương giải quyết kinh phí thực hiện các nhiệm vu chi chocông tác xây dựng các mô hình học tập. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, công nhận các mô hình học tập theo quy định của Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam.

4. Tiếp tục triển khai 04 Chương trình phối hợp đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập đến năm 2030 giữa Hội Khuyến học với Sở Giáo dục & Đào tạo, Hội Cựu giáo chức, các Lực lượng vũ trang. Mở rộng Chương trình phối hợp với các tổ chức đoàn thể.

5. Trên cơ sở kết quả khảo sát số lượng và danh sách học sinh có hoàn cảnh khó khăn, Hội Khuyến học các xã, phường, thị trấn lập kế hoạch triển khai Tháng 9 Khuyến học, tập trung: vận động các học sinh có nguy cơ bỏ học đến trường; vận động nguồn lực hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh khó khăn; phối hợp các nhà trường tổ chức tốt ngày khai giảng năm học mới 2024 – 2025.

6. Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh tổ chức “ Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời”, tuyên truyền các chương trình, kế hoạch của Đảng và Nhà nước về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

7. Tiếp tục phát huy kết quả KH,KT,XDXHHT gắn kết với các cuộc vận động, phong trào thi đua: Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; cuộc vận động “ Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới, Đô thị văn minh hiện đại”; đồng hành cùng ngành giáo dục và đào tạo, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

8. Tiếp tục củng cố và phát triển tổ chức hội ở các cụm dân cư, cơ quan, trường học; trọng tâm là cơ quan nhà nước các cấp, lực lượng vũ trang và các doanh nghiệp. Phát triển tổ chức Hội và hội viên phải gắn liền chất lượng và hiệu quả thiết thực của phong trào KH,KT,XDXHHT.

9. Đôn đốc triển khai Kế hoạch số 20/KH-HKH, ngày 15/3/2024 của Hội Khuyến học tỉnh về việc phát triển hệ thống quỹ khuyến học cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2024 – 2026.

10. Triển khai thực hiện Quyết định số 222/QĐ-KHVN Quy định về Thi đua - Khen thưởng của Hội Khuyến học Việt Nam nhiệm kỳ VI (2021- 2026).

Trên đây là báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm 2024 và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 của Hội Khuyến học tỉnh, đề nghị Hội Khuyến học các địa phương tiếp tục phát huy ưu điểm, sớm khắc phục các tồn tại, khó khăn nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu công tác năm 2024./.

**Nơi nhận: T/M. THƯỜNG TRỰC HỘI KHUYẾN HỌC TỈNH**

- TW Hội KHVN (để B/cáo**) CHỦ TỊCH**

- UBND tỉnh (để Báo cáo)

- Cụm thi đua số VI HKHVN ( để báo cáo)

- MTTQVN tỉnh (để B/cáo)

- Sở Nội vụ ( để B/c ) Đã ký

- Sở GD&ĐT,BCHQS tỉnh,BCH BĐBP tỉnh,CA tỉnh (để p/h)

- Hội Khuyến học huyện/thị xã/thành phố

- UV BCH khóa IV

- Lưu VP

**Phạm Đăng Khoa**

1. Huyện ủy Buôn Đôn chưa có kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch 122 [↑](#footnote-ref-1)
2. UBND huyện Buôn Đôn, Ea Súp, Krông Năng chưa có kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch 8097 [↑](#footnote-ref-2)
3. Chương trình số 39/CtrPH/HKH-BCHQS ngày 13/5/2024; Chương trình số 2019/CtrPH-BĐBP-HKH ngày 04/5/2024; Chương trình số 59/CtrPH-CAT-HKH ngày 27/02/2024 [↑](#footnote-ref-3)
4. Huyện Ea Súp (10 hội), Cư Kuin (8 hội), Krông Pắc (02 hội); Krông Bông (01 hội), Cư M’gar (04 hội), Ea H’Leo (02 hội); Krông Bú k (07 hội). [↑](#footnote-ref-4)
5. Huyện Buôn Đôn, Ea Súp, Krông Năng chưa có kế hoạch triển khai Kết luận 49 của UBND huyện. Hội Khuyến học huyện Ea H’Leo không tham gia công tác hoạt động của các trung tâm học tập công đồng cấp xã. Hội Khuyến học huyện Buôn Đôn,Cư Kuin, Ea H’Leo, Ea Súp, Krông Ana, Lắk triển khai không đầy đủ Quyết định số 324/QĐ-KHVN ngày 25/10/2023 của Hội KHVN ban hành Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá, công nhận các danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạn 2021 – 2030 đến cơ sở. [↑](#footnote-ref-5)
6. Kết nạp hội viên mới Buôn Ma Thuột (28246 hv), Krông Ana (12060 hv), Buôn Đôn (9555hv), Krông Năng (7234hv), Krông Pắc (4212), Cư M’gar (3574hv), Ea H’leo (3545hv). [↑](#footnote-ref-6)
7. Tỷ lệ hội viên/số dân của Buôn Hồ (37,24%), Krông Ana (31,02%), Krông Bông (32,08%), Ea Kar (30,72%), Krông Năng(28,03%), Ea Súp (28,74%), Cư M’gar (27,92%), Cư Kuin (26,21%). [↑](#footnote-ref-7)
8. Học sinh bỏ học trở lại trường huyện Krông Ana (38 hs), Krông Búk (27 hs),Buôn Đôn ( 65 hs), Krông Bông (35 hs), Buôn Hồ (21 hs). [↑](#footnote-ref-8)
9. Học viên XMX và PCGD huyện Krông Ana ( 110 hv). [↑](#footnote-ref-9)